

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂY NINH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST  
Ngày 17-4-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Ngọc Long;

2. Bà Huỳnh Thị Kim Oanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tạ Thị Thảo Vy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Nhật Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T, giới tính: N, sinh năm 1982, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp T, xã T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1955; vợ Văn Thị Cẩm L, sinh năm 1990 (đã ly hôn); con: Có 01 người sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo Nguyễn Trọng T bị tạm giữ ngày 22/01/2024, chuyển tạm giam từ ngày 28/01/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo có mặt tại tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ ngày 21/01/2024, tại đường số G, tổ E, ấp T, xã T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, Công an xã T tuần tra phát hiện Nguyễn Trọng T đi vào quán nước của chị Nguyễn Thị Ngọc L1, sinh năm 1989 có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra, phát hiện dưới nền gạch vị trí T ngồi 01 bịch nylon kẹp đầu chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy. T khai nhận tinh thể rắn màu trắng bên trong

bịch nylon là ma túy T cất giữ để sử dụng, nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) bên trong 01 bịch nylon loại kẹp đầu gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3237 gam.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 14 giờ ngày 21/01/2024, T bán vé số ở khu vực ngã tư T thuộc xã T, thành phố T thì gặp người tên G (không rõ họ tên, địa chỉ). Do có nhu cầu sử dụng ma túy, biết G cũng sử dụng ma túy nên T hỏi mua 300.000 đồng ma túy, G đồng ý bán, hẹn 30 phút sau giao ở cây xăng gần ngã tư T. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T đi đến nơi hẹn, G đưa cho T 01 bịch nylon loại kẹp đầu bên trong chứa ma túy. T cất giấu bịch ma túy vào túi quần bên phải phía trước. Khoảng 18 giờ, T đến quán của chị L1 uống nước. Lúc này, nhìn thấy lực lượng Công an xã T, lo sợ bị phát hiện nên T lấy bịch ma túy ném xuống nền gạch tại vị trí T ngồi thì bị phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra Nguyễn Trọng T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 gói niêm phong ghi số vụ 168 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý Nguyễn Chí L2 và dấu tròn màu đỏ của phòng K Công an tỉnh T.

Qua xác minh bị cáo T không có tài sản nên không kê biên.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSTC ngày 19-3-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 168 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý Nguyễn Chí L2 và dấu tròn màu đỏ của phòng K Công an tỉnh T.

Bị cáo T nói lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đi mua ma túy của người tên G (không rõ họ tên, địa chỉ), sau khi nhận ma túy từ người tên G bị cáo cất giấu bạch ma túy vào túi quần, khoảng 18 giờ ngày 21/01/2024 bị cáo đến quán nước của chị L1 uống nước, nhìn thấy lực lượng Công an xã T, sợ bị phát hiện nên bị cáo T lấy bạch ma túy ném xuống nền gạch tại vị trí bị cáo ngồi thì bị bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) bên trong 01 bìch nylon loại kẹp đầu gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3237 gam.

Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo biết rõ tác hại của việc sử dụng chất ma túy, tàng trữ chất ma túy để sử dụng, nhưng do nhu cầu của cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra xác minh bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 gói niêm phong ghi số vụ 168 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý Nguyễn Chí L2 và dấu tròn màu đỏ của phòng K Công an tỉnh T, qua giám định kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) bên trong 01 bìch nylon loại kẹp đầu gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3237 gam, đây là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người tên "Giàu" bán ma túy cho T do không rõ họ tên địa chỉ chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Tây Ninh tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T, Công an xã T đã ra quyết định xử phạt với số tiền 1.500.000 đồng.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/11/2016.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 01 (Một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 168 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý Nguyễn Chí L2 và dấu tròn màu đỏ của phòng K Công an tỉnh T.

Vật chứng trên hiện cơ quan Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tây Ninh đang giữ.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Công an tp Tây Ninh;
- CC THADS TPTN;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Tuyền**